TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2127/QĐ-GVN.HN

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thông báo mời thầu dự án, dự toán mua sắm gói thầu: Thiết bị dùng cho sửa chữa hệ thống nấu tinh bột ô xy hóa liên tục tự động

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 899/QĐ-GVN.HN ngày 26 tháng 5 năm 2026 về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Giấy Việt Nam và Quyết định số 1819/QĐ-GVN.HN ngày 12 tháng 10 năm 2026 về việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Giấy Việt Nam của Hội đồng thành viên Tổng công ty Giấy Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1156/QĐ-GVN.HN ngày 24/6/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Giấy Việt Nam về việc ban hành Quy chế phân cấp giữa Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2155/QĐ-GVN.HN ngày 20/9/2022 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Giấy Việt Nam về việc ban hành quy chế mua sắm hàng hóa;

Căn cứ Quyết định số 1710/QĐ-GVN.PT ngày 22/08/2025 và Quyết định số 2628/QĐ-GVN.PT ngày 30/10/2025 của Tổng giám đốc về việc thành lập và kiện toàn nhân sự Tổ chuyên gia giúp việc đấu thầu mua sắm hàng hoá thiết bị, phụ tùng, dịch vụ phục vụ công tác sửa chữa bảo dưỡng thiết bị dây chuyền sản xuất và dịch vụ khoa học kỹ thuật, kỹ thuật an toàn thuộc khối công nghiệp Bãi Bằng của Tổng công ty Giấy Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 105/NQ-GVN.HN ngày 13/11/2026 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Giấy Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu và thông báo mời thầu dự án, dự toán mua sắm gói thầu: Thiết bị dùng cho sửa chữa hệ thống nấu tinh bột ô xy hóa liên tục tự động, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Tổng giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổng giám đốc Tổng công ty Giấy Việt Nam và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- HĐTV (để báo cáo);
- Ban TGĐ (để biết);
- Ban KTKTNB;
- Lưu: VT, P.VT.

TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH



Cao Văn Sơn

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ ÁN, DỰ TOÁN MUA SẮM GÓI THẦU: THIẾT BỊ DÙNG CHO SỬA CHỮA HỆ THỐNG NẤU TINH BỘT Ô XY HÓA LIÊN TỤC TỰ ĐỘNG

(Kèm theo Quyết định số: 2127/QĐ-GVN.HN ngày 18 /11/2026)

1. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Tổng công ty Giấy Việt Nam	Thiết bị dùng cho sửa chữa hệ thống nấu tinh bột ô xy hóa liên tục tự động	Cung cấp Thiết bị dùng cho sửa chữa hệ thống nấu tinh bột ô xy hóa liên tục tự động bao gồm 17 mục	399.885.552	Vốn sản xuất kinh doanh	Chào giá trực tuyến rút gọn qua mạng đấu thầu quốc gia	01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ	60 ngày	Quý IV/2026	Trọn gói	Tối đa 120 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký kết.	Không
Tổng giá gói thầu: 399.885.552 đồng												

2. Thông báo mời thầu Chào giá trực tuyến rút gọn

Theo mẫu số 12C - Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn (Ban hành kèm Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính. Thông tin chính bao gồm:

- Tên gói thầu: Thiết bị dùng cho sửa chữa hệ thống nấu tinh bột ô xy hóa liên tục tự động.
- Lĩnh vực: Hàng hoá

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: Tối đa 120 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký kết.
- Thời điểm bắt đầu chào giá trực tuyến: 07 ngày làm việc tính từ ngày tiếp theo của ngày đăng tải thông báo mời thầu
- Thời điểm kết thúc chào giá trực tuyến: 24h kể từ thời điểm bắt đầu chào giá trực tuyến
- Giá trần: 399.885.552 VNĐ
- Bước giá: 500.000 VNĐ
- Hiệu lực của đơn dự thầu: 150 ngày

PHẠM VI CUNG CẤP HÀNG HOÁ

Stt	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Khối lượng	Ký mã hiệu [1]	Nhãn hiệu [1]	Hãng sản xuất[1]	Xuất xứ của hàng hóa [1]	Năm sản xuất[1]	Thông số kỹ thuật[1]	Địa điểm dự án	Ngày giao hàng[2]		Yêu cầu khác[1]
											Ngày giao hàng sớm nhất	Ngày giao hàng muộn nhất	
1	Cảm biến nhiệt độ	Cái	02	TM4331	IFM	IFM	Châu Âu	2025 đến nay	Cảm biến nhiệt độ (Temp Sensor) Loại: TM4331 Dải đo: - 40 ~ 150°C Code TM100KFBN12/US	Tổng công ty Giấy Việt Nam, Xã Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	01	120	Hàng mới 100%, chưa qua sử dụng. Thời gian bảo hành hàng hóa ít nhất là 12 tháng kể từ ngày giao hàng (đổi mới không sửa chữa). Nhà thầu chịu mọi chi phí liên quan đến bảo hành (thay thế, vận chuyển, ...). Hàng hóa yêu cầu có Chứng nhận xuất xứ và Chứng nhận chất lượng do Hãng sản xuất phát hành hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp (bản gốc hoặc bản sao y có công chứng). Có đầy đủ tài liệu mô tả kỹ thuật. Nhà thầu phải nộp bảo đảm thực hiện hợp đồng bằng 03~05% giá trị hợp đồng, có hiệu lực từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi hai bên hoàn

													thành bàn giao, nghiệm thu hàng hóa và được hoàn trả trong vòng 10 ngày sau khi hoàn tất thủ tục giao, nhận hàng. Thanh toán 95% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày giao hàng, nghiệm thu và hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thanh toán; 05% giá trị còn lại được thanh toán trong vòng 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn bảo hành, hoặc thanh toán 100% giá trị hợp đồng trong vòng 30 ngày nếu Nhà thầu nộp bảo lãnh bảo hành có giá trị bằng 05% giá trị hợp đồng. Trường hợp Nhà thầu giao hàng chậm (trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật), Nhà thầu chịu phạt 01%/tuần tính trên giá trị phần hàng hóa giao chậm, tối đa 08% giá trị phần hàng hóa giao chậm; khi đạt mức phạt tối đa, Bên mua có quyền xem xét chấm dứt hợp đồng theo quy định.
2	Cảm biến áp suất	Cái	02	PT5414	IFM	IFM	Châu Âu	2025 đến nay	Cảm biến áp suất (Pressure Sensor) Loại PT5414 Dải đo: 0 ~ 16 bar Code PT016SEG14-A-ZVG/US/W	Nt	01	120	Nt
3	Thiết bị cảm biến đo áp suất	Cái	01	2000-SAN-1-X3-G19-G46-GV	Klay Instrument	Klay Instrument	Châu Âu	2025 đến nay	Thiết bị cảm biến đo áp suất (Pressure Transimitter) Code: 2000-SAN-1-X3-G19-G46-GV SP: 18-36VDC; Output: 4-20mA Range: Min 0 ~ 0,03 bar, Max 0 ~ 0,4 bar	Nt	01	120	Nt
4	Bộ chuyển đổi tín hiệu nhiệt độ PxC	Cái	02	MINI MCR-2-RTD-UI-PT	Phoenix Contact	Phoenix Contact	Châu Âu	2025 đến nay	Bộ chuyển đổi tín hiệu nhiệt độ PxC (Temp Transducer) Loại: MINI MCR-2-RTD-UI-PT Nguồn 24 VDC	Nt	01	120	Nt

5	Bộ chuyển đổi tín hiệu PxC	Cái	01	MINI MCR-SL-I-I – Signal conditioner	Phoenix Contact	Phoenix Contact	Châu Âu	2025 đến nay	Bộ chuyển đổi tín hiệu PxC (Signal Transducer) Loại: MINI MCR-SL-I-I – Signal conditioner Nguồn: 24VDC	Nt	01	120	Nt
6	Relay bảo vệ nhiệt điện trở	Cái	02	RM35TM50 MW	Schneider	Schneider	Châu Âu	2025 đến nay	Relay bảo vệ nhiệt điện trở (Resistance Breaker) Loại: RM35TM50MW	Nt	01	120	Nt
7	Relay bảo vệ an toàn	Cái	01	PSR-SCP-24UC/ESM4 /3X1/1X2/B	Phoenix Contact	Phoenix Contact	Châu Âu	2025 đến nay	Relay bảo vệ an toàn (Safety Relay) Loại: PSR-SCP-24UC/ESM4/3X1/1X2/B	Nt	01	120	Nt
8	Cảm biến lưu lượng công tắc mức điện dung	Cái	01	FTI26-AA4UWDG Order: FTI26-1020/0	Endress+ Hauser	Endress+H auser	Châu Âu	2025 đến nay	Cảm biến lưu lượng công tắc mức điện dung E+H (Flow Switch) Loại: FTI26-AA4UWDG Order: FTI26-1020/0 Process Connection: Thread ISO228 G1, plastic Power 12-30VDC 3-Wire PNP	Nt	01	120	Nt
9	Bộ đo mức siêu âm	Cái	01	UE3003-5-DU2A2T2-010	Holykell	Holykell	Trung Quốc	2025 đến nay	Bộ đo mức siêu âm (Ultrasonic Level Meter) Model: UE3003-5-DU2A2T2-010 Measure medium: Water Level Range: 0–5 m Blind spot: 30 cm Output signal: 4–20 mA, 2 wires Accuracy: 0.5% F.S. Power supply: 24 VDC Working temperature: -20 to 70 °C Thread Type: M68×2.0 mm Waterproof: IP68 Cable length: 10 m PVC	Nt	01	120	Nt
10	Bộ điều khiển thời gian và điều khiển truyền thông	Cái	01	Filcontrol	WAM	WAM	Châu Âu	2025 đến nay	Bộ điều khiển thời gian và điều khiển truyền thông kết nối Filcontrol (Timer & Interface Controller) Loại: Filcontrol, IP:66 Nguồn: Max 30w 24-260VAC (50/60HZ) 24-260VDC	Nt	01	120	Nt
11	Van từ	Cái	02	VUVS-L20-M32C-AD-G18-F7	Festo	Festo	Trung Quốc	2025 đến nay	Van từ (Solenoid Valve) Code: VUVS-L20-M32C-AD-G18-F7	Nt	01	120	Nt

									Bao gồm Coil: VACS-C-C1-1 (24VDC)				
12	Bơm định lượng	Cái	01	DDA 7,5-16 FCM-PV/V/C-F-31//001FG	Grundfos	Grundfos	Châu Âu	2025 đến nay	Bơm định lượng (Diaphragm Dosing Pump) Type: DDA 7,5-16 FCM-PV/V/C-F-31//001FG Model: A997722031100000189P12042 Lưu lượng: 7,5 l/h, Áp suất: 16 bar.	Nt	01	120	Nt
13	Cáp và phích cắm để điều khiển bên ngoài và nối cảm biến	Cái	01	96609016	Grundfos	Grundfos	Châu Âu	2025 đến nay	Cáp và phích cắm để điều khiển bên ngoài và nối cảm biến (Cable & Plug) Loại: 96609016 Số EAN: 5700832318032 Số cực: 04 Chiều dài: 5m. Vật liệu: Plastic-PVC	Nt	01	120	Nt
14	Cáp và phích cắm để điều khiển bên ngoài và nối cảm biến	Cái	01	96632922	Grundfos	Grundfos	Châu Âu	2025 đến nay	Cáp và phích cắm để điều khiển bên ngoài và nối cảm biến (Cable & Plug) Loại: 96632922 Số EAN: 5700835457677 Số cực: 05 Chiều dài: 5m. Vật liệu: Plastic-PVC	Nt	01	120	Nt
15	Cáp và phích cắm để điều khiển bên ngoài và nối cảm biến	Cái	01	96609019	Grundfos	Grundfos	Châu Âu	2025 đến nay	Cáp và phích cắm để điều khiển bên ngoài và nối cảm biến (Cable & Plug) Loại: 96609019 Số EAN: 5700832318087 Số cực: 04 Chiều dài: 5m Vật liệu: Plastic-PVC	Nt	01	120	Nt
16	Đồng hồ đo lưu lượng dòng chảy	Cái	01	SV7200 DN20 SVR34XXX IRKG/US-100	IFM	IFM	Châu Âu	2025 đến nay	Đồng hồ đo lưu lượng dòng chảy (Flow switch) Loại: SV7200 DN20 SVR34XXXIRKG/US-100 Dải đo: 5…100 l/min IO-Link Device	Nt	01	120	Nt
17	Cảm biến đo mức siêu âm	Cái	01	UE3005-02-C-U2-A2-T/005-010	Holykell	Holykell	Trung Quốc	2025 đến nay	Bộ đo mức siêu âm (Ultrasonic Level Sensor) Model: UE3005-02-C-U2-A2-	Nt	01	120	Nt

									T/005-010 Measure medium: Water/Level Range: 0-2M Blind area: 15cm Output signal: 4-20mA/Accuracy: ±2mm/ Power supply: 24Vdc Working temperature: 0 to 50 Degree C Process connection: M30*1.5 Waterproof: IP67				